**ĐẠI HỌC TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TP.HCM**

**KHOA HỆ THỐNG THÔNG TIN VÀ VIỄN THÁM**

***Lớp:*** *10\_ĐH\_HTTT2*

***Sinh Viên:*** *Thái Xuân Hùng*

***MSSV:*** *1050070037*

***KIỂM TRA THỰC HÀNH MÔN: HỆ THỐNG THÔNG TIN ĐỊA LÝ***

***GVHD: Hà Thanh Vân***

\*\*\*

**ĐỀ BÀI**

Câu 1: (3 điểm): Dữ liệu  xa.shp. Xã có Fid= 37giáp ranh với bao nhiêu xã?

Câu 2: (3 điểm): Dữ liệu  Trhoc.shp và Sdd.shp. Chọn trường học có Fid=37, buffer 1 km. Hỏi vùng buffer cắt lớp sử dụng đất nào?

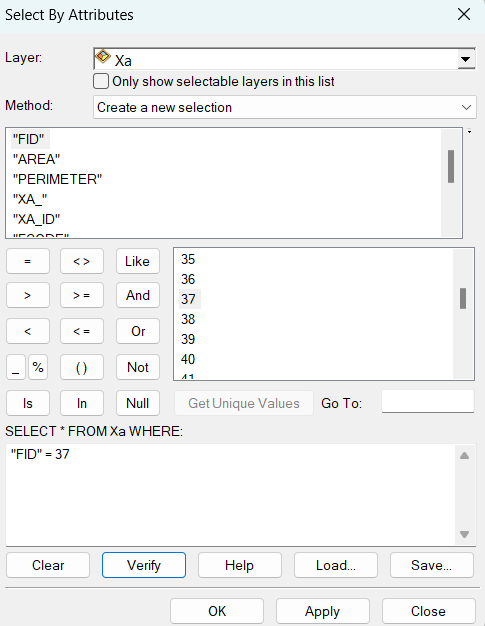
Câu 3: (4 điểm): Dữ liệu  Tnhuong.shp và xa.shp

Biên tập bản đồ Thổ nhưỡng của xã có  Fid= 37- Phương pháp giá Unique Value (Giá trị duy nhất)

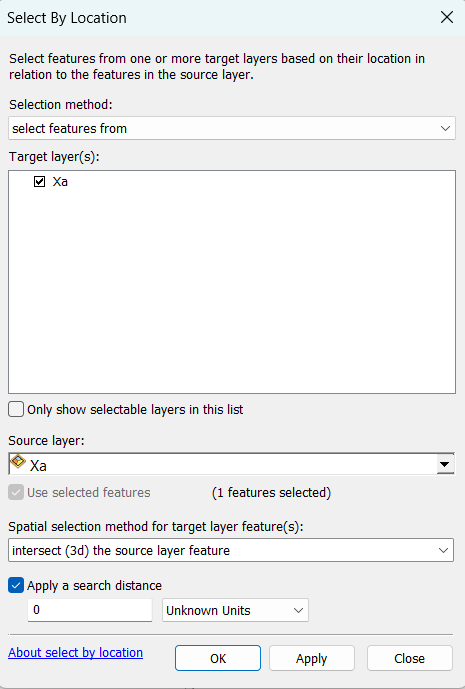
**~ ~ ~**

**BÀI LÀM**

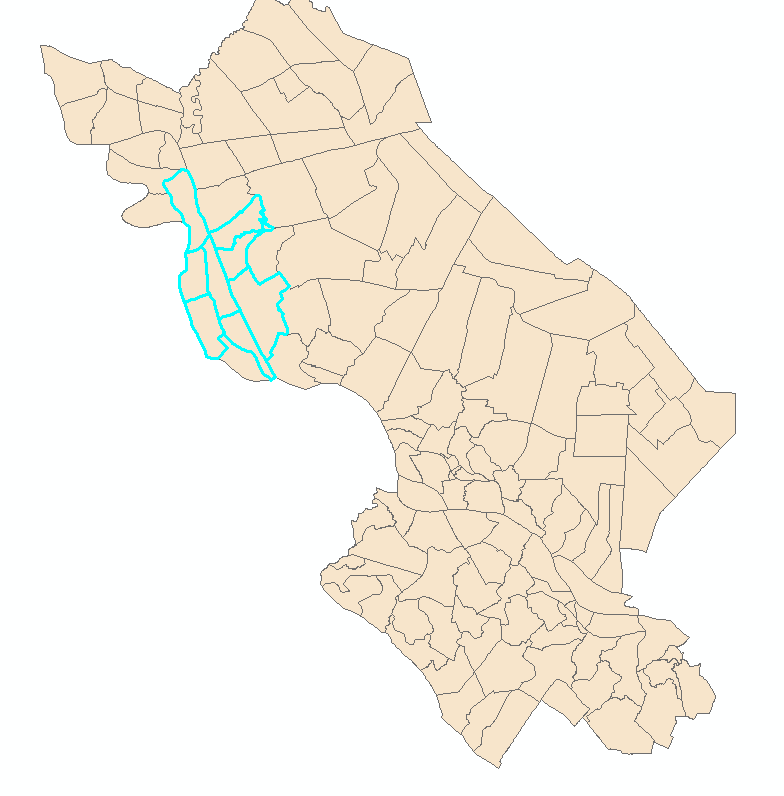
**Câu 1:** *Dữ liệu  xa.shp. Xã có Fid= 37giáp ranh với bao nhiêu xã?*

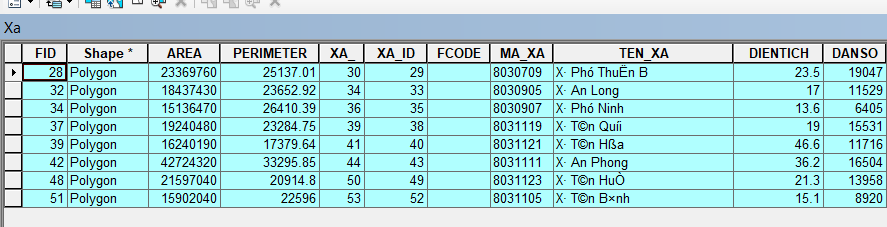


Chọn Xã Có FID=37



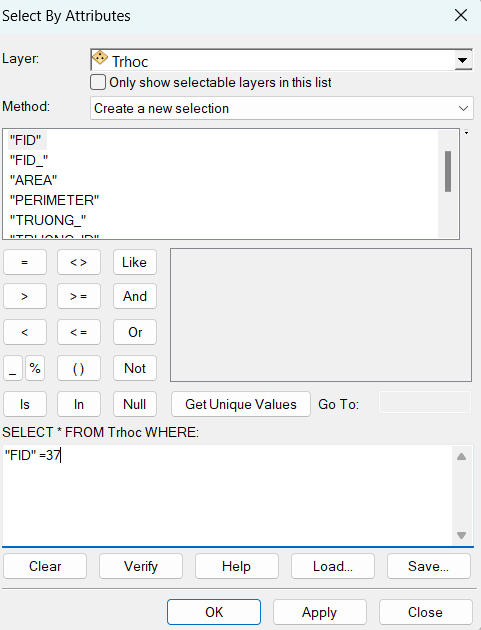
Bài toán Vùng tiếp giáp Vùng:



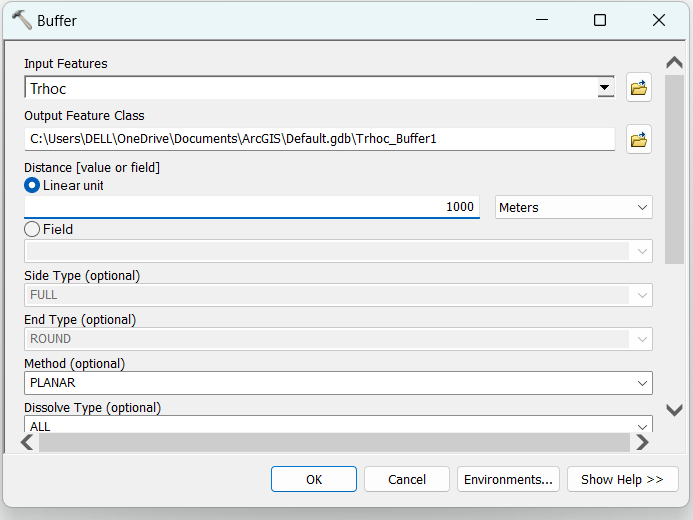
Xuất kết quả:

->>>>>>Kết Luận: Vậy Xã có FID=37 giáp ranh với 7 xã

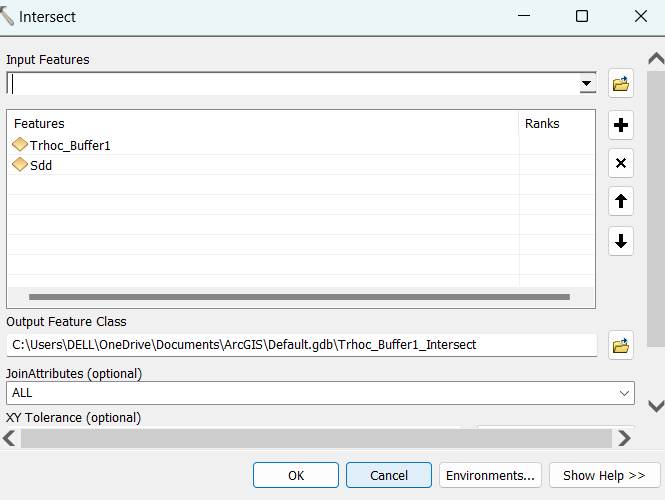
**Câu 2:** Dữ liệu  Trhoc.shp và Sdd.shp. Chọn trường học có Fid=37, buffer 1 km. Hỏi vùng buffer cắt lớp sử dụng đất nào?



Chọn trường học có FID=37

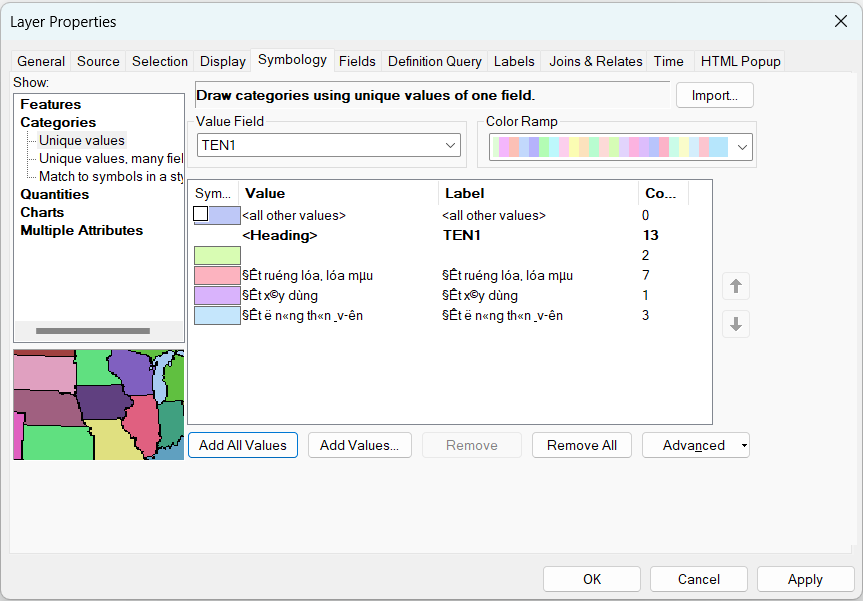


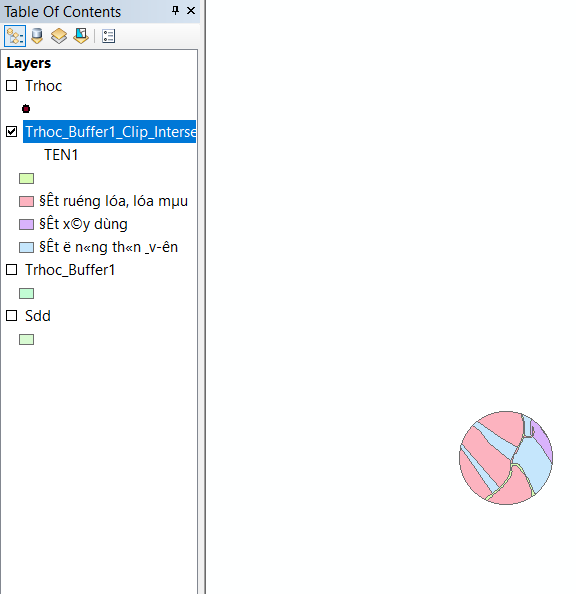
Buffer 1km



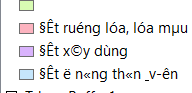
Vùng buffer cắt lớp sử

dụng đất nào?





Xuất Kết Qủa

****->>>>>>Kết luận: Vùng buffer cắt lớp sử dụng các loại đất:

**Câu 3**: (4 điểm): Dữ liệu  Tnhuong.shp và xa.shp

Biên tập bản đồ Thổ nhưỡng của xã có  Fid= 37- Phương pháp giá Unique Value (Giá trị duy nhất)

